

Số: /BC-SNNPTNT

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/5/2024

Thực hiện Công văn số 2371/UBND-TTHC ngày 13/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chuẩn bị tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PCI, PAPI, Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/5/2024 theo nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh, như sau:

A. Kết quả triển khai công tác cải cách hành chính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/5/2024 theo nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 và giải pháp thực hiện

I. Triển khai, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về CCHC và các nội dung tại Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác CCHC của sở, ban ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, các nội dung công việc được giao trong chương trình, đề án, kế hoạch giai đoạn, hàng năm và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, các cơ quan có thẩm quyền:

1. Triển khai, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về CCHC và các nội dung tại Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh¹, Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng và ban hành Quyết định số 551/QĐ-SNNPTNT ngày 29/9/2022 Kế hoạch truyền thông nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Sở Nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2022 -2025; Kế hoạch số 652/KH-SNNPTNT ngày 21/02/2024 tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi gửi đến các phòng, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương

¹ Quyết định số 845/QĐ-UBND tỉnh ngày 30/6/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch truyền thông nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2022-2015;
Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 17/01/2024 tuyên truyền kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về CCHC; các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của Sở liên quan đến CCHC, nhất là cải cách TTHC; vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, đoàn thể, của người đứng đầu cơ quan hành chính, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC; kết quả xếp hạng chỉ số CCHC của Sở trong năm qua; kết quả khảo sát mức độ hài lòng về giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của người dân đối với cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; thanh toán trực tuyến; dịch vụ bưu chính;...

2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác CCHC của Sở theo chức năng, nhiệm vụ, các nội dung công việc được giao trong chương trình, đề án, kế hoạch giai đoạn, hàng năm và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, các cơ quan có thẩm quyền

Để triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2024 và các văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh về CCHC năm 2024, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2024, trong đó xác định cụ thể 33 nhiệm vụ phải thực hiện, tiến độ hoàn thành để yêu cầu các phòng, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả; thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc trong quá trình thực hiện. Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành nhiều văn bản để làm cơ sở triển khai và tổ chức thực hiện nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực CCHC trong năm 2024². Cụ thể, kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/5/2024, như sau:

a. Về công tác cải cách thể chế:

- Công tác pháp chế: Đã xây dựng và ban hành các Kế hoạch: triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024 (*Kế hoạch số 247/KH-SNNPTNT ngày 18/01/2024*); thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật” năm 2024 (*Kế hoạch số 939/KH-SNNPTNT ngày 12/3/2024*); kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 (*Kế hoạch số 448/KH-SNNPTNT ngày 31/01/2024*); theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 (*Kế hoạch số 546/KH-SNNPTNT ngày 06/02/2024*); báo cáo kết quả thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 (*Báo cáo số 557/BC-SNNPTNT ngày 07/02/2024*) và Công văn số 413/SNNPTNT-VP ngày 30/01/2024 dự kiến các hoạt động thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024.

- Từ ngày 15/12/2023 đến nay, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 04 văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)³. Nhìn chung, công tác xây dựng, ban hành văn bản

² Quyết định số 1108/QĐ-SNNPTNT ngày 19/12/2023 Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 1228/KH-SNNPTNT ngày 28/3/2024 thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT; Công văn số 1182/SNNPTNT -TCCB ngày 26/3/2024 gửi các phòng, ban, cơ quan, đơn vị về thực hiện chế độ thông tin, báo cáo cải cách hành chính định kỳ; Công văn số 1181/SNNPTNT -TCCB ngày 26/3/2024 về thực hiện Kế hoạch CCHC của Sở năm 2024;...

³ (1) Quyết định số 52/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (2) Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của UBND tỉnh; (3) Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở

QPPL do Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu thực hiện đúng thẩm quyền, nội dung, trình tự theo quy định của Luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020 và có nội dung phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Nội dung các văn bản QPPL ban hành ngày càng được nâng cao về chất lượng, có tính khả thi, phù hợp với thực tiễn, đáp ứng được yêu cầu của công tác quản lý nhà nước chuyên ngành đạt hiệu quả.

b. Về công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Thường xuyên cập nhật, thống kê trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định. Hiện tại số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở: **117** thủ tục. Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/5/2024, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố 07 TTHC mới ban hành (*trong đó 02 TTHC thuộc lĩnh vực trồng trọt và Bảo vệ thực vật; 01 TTHC thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ và môi trường; 01 TTHC thuộc lĩnh vực lâm nghiệp; 03 TTHC thuộc lĩnh vực giao thông vận tải*); 14 TTHC được sửa đổi, bổ sung (*trong đó 04 TTHC thuộc lĩnh vực lâm nghiệp; 10 TTHC thuộc lĩnh vực thủy sản*) và đã được UBND tỉnh công bố tại các Quyết định số: 1940/QĐ-UBND ngày 26/12/2023; 103/QĐ-UBND ngày 19/01/2024; 383/QĐ-UBND ngày 23/3/2024; 531/QĐ-UBND ngày 04/5/2024, 552/QĐ-UBND ngày 13/5/2024.

- Kết quả thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC: Thực hiện Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 493/KH-SNNPTNT ngày 02/02/2024 rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024, yêu cầu các đơn vị xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát cụ thể phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị gắn với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện TTHC và rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

- Các TTHC sau khi được ban hành đều được đăng tải công khai nội dung TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định và gửi Sở Thông tin và Truyền thông để thiết lập lên phần mềm Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi có Quyết định công bố của UBND tỉnh. Bên cạnh việc công khai TTHC, các cơ quan, đơn vị thực hiện đăng tải công khai, niêm yết bảng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân về quy định hành chính để đảm bảo quyền được phản ánh, kiến nghị của người dân khi thực hiện TTHC. Thực hiện nhập, tích hợp và đăng tải công khai đầy đủ, kịp thời TTHC được công bố vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

- Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của Sở tại Trung tâm tiếp tục có sự chuyển biến tích cực. Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/5/2024: Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận là 5.046 hồ sơ. Trong đó, số hồ sơ tiếp nhận

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi; (4) Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 24/01/2024 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Quy định Mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn và mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

mới là 4.945 hồ sơ; số hồ sơ từ kỳ báo cáo trước chuyển qua là 101 hồ sơ. Số hồ sơ đã giải quyết là 4.956 hồ sơ, trong đó, số hồ sơ giải quyết trước hạn là 4.956 hồ sơ, số hồ sơ đang giải quyết là 84 hồ sơ, số hồ sơ rút là 06 hồ sơ.

- Theo báo cáo của Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, từ ngày 15/12/2023-14/4/2024, Sở Nông nghiệp và PTNT có 1608 lượt đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về quá trình giải quyết TTHC, trong đó đánh giá rất hài lòng là 1608 lượt (*tại Báo cáo số 15/BC-TTHC ngày 25/3/2024, 23/TB-TTHC ngày 24/4/2024 của Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh*).

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh; Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC tiến hành tổ chức khảo sát, thực hiện công tác số hóa kết quả giải quyết TTHC tại cơ quan, đơn vị thuộc Sở. Đồng thời chỉ đạo các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC; đảm bảo tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Sở năm 2024 tối thiểu đạt 80% (*Công văn số 1208/SNNPTNT-VP ngày 27/3/2024*).

c. Cải cách tổ chức bộ máy

- Xây dựng dự thảo Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Chi cục trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT gửi Sở Tư pháp thẩm định theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật;

- Ban hành Quyết định phân bổ biên chế công chức cho các phòng, cơ quan hành chính trực thuộc Sở (*Quyết định số 1132/QĐ-SNNPTNT ngày 27/12/2023*), Quyết định giao số lượng người làm việc cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở (*Quyết định số 1131/QĐ-SNNPTNT ngày 27/12/2023*) đảm bảo đúng quy định, trên cơ sở quyết định của UBND tỉnh; thông báo của Sở Nội vụ.

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về công tác cán bộ.

d. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Sở; Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 và Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 29/3/2024.

- Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức: Công tác bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, công chức được bổ nhiệm đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, cụ thể (tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/5/2024), thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại⁴ 06 công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền được phân cấp;

⁴ Thực hiện việc bổ nhiệm 01 Giám đốc Ban Quản lý khu bảo tồn biển Lý Sơn; điều động và bổ nhiệm 01 Phó Chánh Thanh tra Sở; điều động và bổ nhiệm 01 Phó Chi cục Trưởng Chi cục Thủy lợi; điều động và bổ nhiệm 01 Giám đốc Ban Quản lý các cảng cá; bổ nhiệm lại 01 Phó Chi cục Trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; bổ nhiệm lại 01 Phó Chánh Thanh tra Sở

- Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (*thi tuyển, xét tuyển*): Tiếp nhận và phân công công tác đối với 27 viên chức đã trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng viên chức năm 2023; đăng ký nhu cầu tuyển dụng 04 công chức năm 2024 gửi Sở Nội vụ (*Công văn số 1021/SNNPTNT-TCCB ngày 15/3/2024*);

- Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị: trên cơ sở văn bản triển khai của Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và PTNT đã rà soát, đăng ký danh sách và nộp hồ sơ cho 67 viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024 tại Công văn số 1642/SNNPTNT-TCCB ngày 24/4/2024.

- Tình hình biên chế: Đã triển khai việc rà soát, trình cấp có thẩm quyền xem xét, thẩm định danh sách tình hình biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP của đợt II năm 2024 cho 02 công chức, viên chức theo quy định.

- Công tác điều động, chuyển đổi vị trí công tác: Đã ban hành Kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2024 (*Kế hoạch số 1263/KH-SNNPTNT ngày 29/3/2024*). Kết quả, trong 6 tháng năm 2024 đã thực hiện chuyển đổi 10/13 trường hợp (*đạt tỷ lệ 76,92%*).

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Xây dựng và ban hành Kế hoạch số 37/KH-SNNPTNT ngày 04/01/2024 đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2024; đăng ký tham gia các lớp bồi dưỡng do Sở Nội vụ triển khai năm 2024 (*kết quả có 02 CC tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp Sở; 01 CC tham gia lớp bồi dưỡng Nghiệp vụ Thanh tra; 06 CC tham gia bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương; 11 CCVC tham gia bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ công tác cải cách hành chính; bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng về an toàn thông tin cho người dùng trên môi trường số*); cử CC tham gia các khóa bồi dưỡng ngạch CVCC; cử tham gia nộp hồ sơ đào tạo LLCT đối với 03 CCVC hệ Trung cấp LLCT (*03 CCVC tham gia làm hồ sơ dự tuyển*) và 03 CCVC hệ Cao cấp LLCT năm 2024; cử tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh đối tượng 2 cho 05 CC (*03 chỉ tiêu chính thức, 02 chỉ tiêu dự phòng*) và đối tượng 3 đối với 01 VC; phối hợp với Thanh tra tỉnh tổ chức tập huấn kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn tại Hội trường Sở.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức: Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh Ủy Quảng Ngãi về chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc; Chấp hành nội quy cơ quan; ban hành Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với các phòng, cơ quan, đơn vị và công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT (*Kế hoạch số 1179/KH-SNNPTNT ngày 26/3/2024*).

đ. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách:

+ Đến thời điểm báo cáo, Sở Nông nghiệp và PTNT được UBND tỉnh giao vốn thực hiện đầu tư là: 125.837 triệu đồng (*vốn giao năm 2024 là 94.800 triệu*

đồng, vốn kéo dài năm 2023 sang: 31.037 triệu đồng). Trong đó: Vốn ngân sách địa phương: 109.086 triệu đồng (gồm vốn giao trong năm: 94.800 triệu đồng, vốn kéo dài: 14.286 triệu đồng); Vốn ngân sách Trung ương: 16.751 triệu đồng (vốn kéo dài: 16.751 triệu đồng).

+ Kết quả thực hiện giải ngân: Đến ngày 30/4/2024, giải ngân được 432 triệu đồng, đạt 0,3% KH (trong tháng 4/2024, riêng các dự án trong KH 33/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh chưa giải ngân, theo KH 33/KH-UBND kế hoạch giải ngân là 2.100 triệu đồng). Dự kiến đến 31/5/2024 giải ngân được 14.848 triệu đồng, đạt 11,8% KH vốn, trong đó: Vốn ngân sách địa phương: 6.563 triệu đồng, đạt 6% KH; Vốn ngân sách Trung ương: 8.285 triệu đồng, đạt 49,5% KH.

+ Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Thực hiện Công văn số 6244/UBND-KTTH ngày 07/12/2023 của UBND tỉnh về việc khẩn trương thực hiện các kiến nghị kiểm toán, Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện khắc phục các nội dung kiến nghị kiểm toán các năm trước chưa thực hiện (Báo cáo số 5824/BC-SNNPTNT ngày 26/12/2023).

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công:

+ Thực hiện Công văn số 5754/UBND-KTTH ngày 15/11/2023 về việc tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023; Công văn số 6657/UBND-KTTH ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 và những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác quản lý tài sản công năm 2024. Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Báo cáo số 510/BC-SNNPTNT ngày 05/02/2024 tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023;

+ Thực hiện Công văn số 479/UBND-KTTH ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương; Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Quyết định số 134/QĐ-SNNPTNT ngày 15/4/2024 Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập: (Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và các văn bản có liên quan): Sở Nông nghiệp và PTNT đã giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 tại Quyết định số 1140/QĐ-SNNPTNT ngày 29/12/2023 và công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 tại Quyết định số 02/QĐ-SNNPTNT ngày 03/01/2024.

e. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Đã triển khai xây dựng và ban hành đầy đủ theo quy định⁵. Kết quả, theo chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ, Sở Nông nghiệp và PTNT đã cụ thể hóa thành

⁵ Kế hoạch Phát triển Hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Kế hoạch số 4898/KH-SNNPTNT ngày 31/12/2022); Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2024 (Kế hoạch số 1136/KH-SNNPTNT ngày 25/3/2024); Kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại Sở Nông nghiệp và PTNT (Kế hoạch số 632/KH-SNNPTNT-KHTC ngày 04/3/2022); Kế hoạch Triển khai dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Kế hoạch số 2685/KH-SNNPTNT ngày 09/8/2022); Triển khai cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0 (Công văn số 98/SNNPTNT-KHTC ngày 12/01/2022); Triển khai, cung cấp dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở tỉnh (Công văn số 1802/SNNPTNT-VP ngày 04/5/2024); Kế hoạch Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn

nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm, xác định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, biện pháp cụ thể, thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện.

- 100% các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở đã ứng dụng, khai thác hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và điều hành iOffice; thư điện tử công vụ UBND tỉnh nhằm gửi, nhận văn bản điện tử tại Sở; 100% văn bản, tài liệu trao đổi nội bộ (trừ văn bản mật) sử dụng văn bản điện tử; 100% văn bản đi của các cơ quan, đơn vị thuộc Sở trình Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh, gửi các cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã được thực hiện dưới dạng điện tử; 100% cơ quan, đơn vị, công chức triển khai thực hiện ứng dụng chữ ký số của cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc Sở trong hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc và các phần mềm dùng chung của tỉnh để thực hiện ký số điện tử và phát hành văn bản điện tử trên môi trường mạng (*trừ văn bản mật*) đảm bảo quy định.

- Đẩy mạnh việc áp dụng biên lai điện tử thu phí, lệ phí, thanh toán trực tuyến; tăng cường công tác tuyên truyền đối với tổ chức, cá nhân khi thực hiện các dịch vụ công giải quyết thủ tục hành chính tại đơn vị. Đến nay, đã cung cấp 32 dịch vụ công trực tuyến (*trong đó có 05 TTHC dịch vụ công toàn trình, 27 dịch vụ công trực tuyến một phần*) thuộc các lĩnh vực: thủy sản, trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y, quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, thủy lợi, lâm nghiệp (*Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi*). Phần lớn các dịch vụ công trực tuyến đều phát sinh hồ sơ và được giải quyết đúng thời hạn.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh tiếp tục triển khai có hiệu quả Hệ thống Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh tại Sở. 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được cập nhật thường xuyên, đầy đủ tại Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng Thông tin điện tử Sở để các cơ quan, tổ chức, cá nhân biết thực hiện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc theo dõi, đôn đốc nhiệm vụ của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và PTNT trên phần mềm theo dõi nhiệm vụ của Văn phòng UBND tỉnh (iOffice); tại Cổng Thông tin điện tử Sở (*địa chỉ <https://snn.quangngai.gov.vn/web/so-nong-nghiep-va-ptnt/van-ban-chi-dao-dieu-hanh>*) và Website cảnh báo thời hạn, tiến độ nhiệm vụ (*địa chỉ <https://theodoivanban.nuian.vn>*).

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh tích hợp Phần mềm CSDL quản lý ngành Nông nghiệp (Chăn nuôi - Thú y) với HTTT phục vụ hoạt động chuyên ngành của cơ quan nhà nước cấp huyện.

- Công TTĐT Sở đã phát huy tốt vai trò tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT; khuyến cáo nông dân áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất thông qua các thông tin phản ánh về tình hình hoạt động ngành, những mô hình khuyến nông khuyến ngư- khuyến lâm có triển vọng; các quy trình sản xuất, những tấm gương sản xuất giỏi; làm nhịp cầu nối giữa cơ quan nhà nước với nông dân, tiến tới xây dựng một

nền hành chính điện tử, thu hút đông đảo bạn đọc quan tâm truy cập. Các mục tin, bài được cập nhật, đăng thường xuyên trên Cổng TTĐT Sở đã phản ánh trung thực, kịp thời và sinh động về các mặt hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo sở và các đơn vị thuộc Sở. 100% các văn bản (trừ văn bản mật), giấy mời, lịch làm việc thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT; Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành có liên quan được cập nhật hàng ngày.

II. Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh và điều kiện cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để xây dựng kế hoạch CCHC giai đoạn và hàng năm để tổ chức thực hiện, bảo đảm đúng lộ trình của Chính phủ và UBND tỉnh giao.

Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng và ban hành Quyết định số 53/QĐ-SNNPTNT ngày 16/02/2022 Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 1108/QĐ-SNNPTNT ngày 19/12/2023 Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 gửi đến các phòng, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, đảm bảo đúng lộ trình theo quy định.

III. Về kiểm tra công tác CCHC

Nhằm tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả CCHC và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ công chức, viên chức. Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2024 (*Kế hoạch số 653/KH-SNNPTNT ngày 21/02/2024*). Theo đó, trong quý III/2024, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tiến hành kiểm tra công tác CCHC tại Thanh tra Sở; các Chi cục: Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; các đơn vị: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Văn phòng Điều phối xây dựng Nông thôn mới, Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh, Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng.

IV. Triển khai thực hiện chấm điểm CCHC

Hàng năm, trên cơ sở văn bản của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí (TC), tiêu chí thành phần (TCTP) Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) theo chức năng, nhiệm vụ của phòng, cơ quan, đơn vị mình theo bảng phân công tại phụ lục kèm theo và đính kèm file tài liệu kiểm chứng hoặc giải trình kết quả tự đánh giá, chấm điểm tương ứng với từng TC, TCTP đã đánh giá và gửi về Sở để tổng hợp, hoàn chỉnh và thực hiện chấm điểm CCHC của Sở trên phần mềm gửi Sở Nội vụ đúng thời gian quy định. Đồng thời, có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu kiểm chứng phục vụ việc chấm điểm xác định Chỉ số CCHC hàng năm của Sở.

Qua triển khai thực hiện, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức thực hiện tốt công tác đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của Sở theo đúng thời gian quy định.

V. Tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả tổ chức thực hiện công tác CCHC định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất, kể cả các nội dung, nhiệm vụ CCHC được phân công: Đảm bảo đầy đủ, đúng thời gian quy định.

VI. Nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian đến

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 53/QĐ-SNNPTNT ngày 16/02/2022 Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 1108/QĐ-SNNPTNT ngày 19/12/2023 Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024.

2. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch CCHC năm 2024 của Sở đảm bảo chất lượng, hiệu quả;

3. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản QPPL chuyên ngành, kịp thời đề nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành mới các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực Nông nghiệp đảm bảo phù hợp với quy định của Trung ương, của Tỉnh, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quản lý điều hành của ngành Nông nghiệp.

4. Thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ, thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

5. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật. Thường xuyên chuẩn hóa, mẫu hóa tất cả các loại giấy tờ TTHC có liên quan đến tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành, nhằm phát huy cao độ nguồn lực trong nhân dân, thúc đẩy đầu tư cho phát triển ngành.

6. Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện thực hiện rà soát, bổ sung và đề xuất danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần để đảm bảo đạt chỉ tiêu được giao theo Nghị quyết số: 01/NQ-CP, 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ; Quyết định số 409/QĐ-BNN-VP ngày 25/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

7. Tiếp tục theo dõi, kiểm soát chặt chẽ hoạt động tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả của các cơ quan, đơn vị thuộc Sở đang thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh và tại đơn vị trong việc chấp hành quy định, quy chế, chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về thời gian xử lý hồ sơ, trình hồ sơ liên thông, nhằm đơn đốc việc xử lý, giải quyết hồ sơ đảm bảo đúng tiến độ, thời gian quy định.

8. Hoàn thiện dự thảo Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT và các Chi cục, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

9. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công đối với tất cả các dự án đã được giao vốn năm 2024 .

B. Giải trình nguyên nhân bị trừ điểm đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần năm 2023

Năm 2023, Sở Nông nghiệp và PTNT đạt 67,81/70 điểm bị trừ 2,19 điểm, xếp vị thứ 5/18 sở, ban, ngành, cụ thể đối với từng lĩnh vực như sau:

1. Công tác chỉ đạo điều hành: 10,49/10,50 trừ 0,01 điểm: Có 01 nhiệm vụ hoàn thành nhưng muộn so với tiến độ: Nguyên nhân: Nội dung này liên quan đến các thủ tục đất đai nên các đơn vị tư vấn lập hồ sơ điều chỉnh cần có thời gian rà soát, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan để hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh, bổ sung thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán dự án, đảm bảo không vượt tổng mức đầu tư ban đầu theo chỉ đạo của UBND tỉnh dẫn đến văn bản tham mưu chậm so với thời gian quy định.

2. Cải cách tài chính công: 7,07/8,5 điểm, trừ 1,43 điểm

- Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn vốn ngân sách nhà nước đạt 70,7% KH, được 1,07/1,5 điểm. Nguyên nhân do công tác đền bù giải phóng mặt bằng phức tạp tốn nhiều thời gian; do vốn được giao trong tháng 8, công tác phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lập TKBVTCĐT và phê duyệt lựa chọn nhà thầu kéo dài, đến đầu tháng 12 mới ký HĐ thi công;...; cụ thể:

+ Dự án Nâng cấp, mở rộng khu neo đậu tránh trú bão kết hợp cảng cá Tịnh Hòa, tỉnh Quảng Ngãi: Giải ngân được 15.391 trđ, đạt 77% KH. còn lại 4.608 trđ không giải ngân hết xin kéo dài sang năm 2024. Nguyên nhân do: Công tác đền bù giải phóng mặt bằng phức tạp tốn nhiều thời gian đến nay mới phê duyệt Phương án đền bù đợt 1.

+ Dự án các HCN huyện Bình Sơn: Vốn NSTW giải ngân đạt 78% KH, vốn NSDP không giải ngân được. Nguyên nhân: Phần xây dựng ngoài hiện trường đạt khoảng 90% giá trị hợp đồng. Tuy nhiên tỷ lệ giải ngân không đạt (so với KH là 100%). Lý do, Dự án giao vốn vào tháng 4 và tháng 7 mới ký hợp đồng thi công; công tác quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất năm 2023 chưa có, nên công tác bồi thường, GPMB, hỗ trợ của các hồ Châu Long, Lỗ Tây, Hố Chuối chưa được phê duyệt. Hiện UBND tỉnh đã bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 và sẽ hoàn thành công tác bồi thường, GPMB.

+ Dự án khởi công mới Hệ thống cấp nước sinh hoạt liên xã Tịnh Bắc – Tịnh Đông huyện Sơn Tịnh: giải ngân được 4.706 trđ, đạt 78,4% KH; còn lại 1.294 trđ xin kéo dài sang năm 2024. Nguyên nhân do vốn được giao trong tháng 8, công tác phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lập TKBVTCĐT và phê duyệt lựa chọn nhà thầu kéo dài, đến đầu tháng 12 mới ký HĐ thi công.

+ Dự án: Nâng cấp, mở rộng Hệ thống cấp nước sinh hoạt thôn Minh Quang, xã Tịnh Hòa, thành phố Quảng Ngãi: Dự án chưa thực hiện được do người dân không đồng thuận khai thác nguồn nước (theo Báo cáo số 5368/BC-SNNPTNT ngày 04/12/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Hiện nay, đang phối hợp với chính quyền địa phương triển khai thực hiện tiếp.

+ Dự án Nâng cấp Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức: được giao vốn giữa tháng 5/2023; tuy nhiên, do thông tin dự án chưa rõ ràng nên Chủ đầu tư đã mất nhiều thời gian để thực hiện đề xuất, tham vấn và làm rõ (*Công văn số 1736/SKHĐT-KTN ngày 11/9/2023*), Dự án đang triển khai các công việc thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư dẫn đến chậm giải ngân kế hoạch vốn giao.

- Thực hiện quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN: 0/01 điểm.

Nguyên nhân: Việc chi trả dịch vụ môi trường rừng đối với thủy điện Nước Trong tại TT Di Lăng, huyện Sơn Hà cho BQL rừng phòng hộ tỉnh Quảng Ngãi chưa đúng đơn giá chi trả quy định, dẫn đến thanh toán tiền DVMTR vượt số tiền 11,5 triệu đồng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo Quỹ Bảo vệ phát triển rừng hợp kiểm điểm trách nhiệm và có Báo cáo số 448/BC-QBVR ngày 05/12/2023 và đã khắc phục các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

3. Xây dựng và Phát triển chính quyền điện tử: 13,31/14 điểm, trừ 0,69 điểm

- Triển khai Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây: 0.5/1 điểm. Nguyên nhân: Sở Thông tin và Truyền thông chưa triển khai nội dung trên địa bàn tỉnh; do đó các sở, ban, ngành chưa có cơ sở triển khai thực hiện, trong đó có Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức: 7,31/7,5, trừ 0,19 về thủ tục dịch vụ công trực tuyến. Nguyên nhân: Nhằm đẩy mạnh việc thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến tại Sở, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành nhiều văn bản yêu cầu Thủ trưởng các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện⁶. Tuy nhiên, một số TTHC dịch vụ công trực tuyến trong năm không phát sinh hồ sơ; tổ chức, công dân vẫn còn thói quen nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh nên số lượng hồ sơ trực tuyến chưa đạt theo yêu cầu.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/5/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT, đề nghị Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Nội vụ;
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, P.TCCB Sở. bình

GIÁM ĐỐC

Hồ Trọng Phương

⁶ Đôn đốc, thúc đẩy hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến (Công văn số 2251/SNNPTNT-VP ngày 05/7/2022); Kế hoạch Triển khai dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Kế hoạch số 2685/KH-SNNPTNT ngày 09/8/2022); Thông báo Hướng dẫn tổ chức, công dân nộp hồ sơ trực tuyến đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. (Thông báo số 2490/KH-SNNPTNT ngày 23/6/2023); Triển khai Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt và rút ngắn thời gian giải quyết đối với Danh mục dịch vụ công trực tuyến, Danh mục dịch vụ công trực tuyến thí điểm tiếp nhận và trả kết quả hoàn toàn bằng hình thức trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (Công văn số 2405/SNNPTNT-VP ngày 19/6/2023).